

Số: 10 /QĐ-LMHTX

Hưng Yên, ngày 27 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng
của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên

BAN CHẤP HÀNH LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/06/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT- BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-BCH ngày 15/8/2024 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ - UBND ngày 03 tháng 04 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên minh hợp tác xã tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 66/QĐ-LMHTX ngày 25/9/2018 của Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc, các Hợp tác xã thành viên, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên;
- Ủy viên BCH LMHTX tỉnh;
- Hội đồng TĐKT LMHTX tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các HTX thành viên;
- Lưu VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Cường

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-LMHTX ngày 27 tháng 03 năm 2025
của Ban thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, hình thức thi đua, khen thưởng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

- Các tập thể, cá nhân thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Tổ hợp tác là thành viên Liên minh Hợp tác xã tỉnh (sau đây gọi chung là Hợp tác xã);

- Các tập thể, cá nhân ngoài hệ thống Liên minh Hợp tác xã tỉnh có những đóng góp được ghi nhận trong phong trào xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

a) Tự nguyện, tự giác, bình chọn công khai, dân chủ, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, tiêu chí thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không xét các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

b) Việc xét khen thưởng được tiến hành sau khi kết thúc một năm công tác, một cuộc vận động, một phong trào thi đua chuyên đề; hoặc khi phát hiện tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến.

c) Việc tiến hành bình xét và đề nghị khen thưởng thành tích hàng năm được thực hiện sau khi tiến hành tổ chức đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 90/2020/NĐ-CP.

d) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

e) Đối với các tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh thì căn cứ vào kết quả phân loại của Khối thi đua các hợp tác xã và thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

3. Trong một năm các thành tích được xem xét cụ thể như sau:

a) Không đề nghị cấp trên xét tặng quá 2 hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất hoặc khen thưởng quá trình cống hiến).

b) Không đề nghị tặng thưởng cùng thời điểm cùng một hình thức đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong một thành tích đạt được. Đối với thành tích năm công tác nếu đã được đề nghị tặng Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương thì không được đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và ngược lại.

c) Không tặng thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen đến đó; bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

d) Không xét tập thể, cá nhân không tổ chức hoặc không tham gia phong trào thi đua; hồ sơ khen thưởng không nộp đúng thời hạn; báo cáo thành tích không thể hiện rõ thành tích và đầy đủ các nội dung theo biểu mẫu quy định.

e) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

g) Không xét các đơn vị để xảy ra lãng phí, tham nhũng, gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước; nội bộ mất đoàn kết; vi phạm các tệ nạn xã hội khác mà cấp có thẩm quyền kết luận; có cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

h) Không xét khen thưởng cho Người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi có cá nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên

i) Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

4. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người lao động, cán sự, chuyên viên và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lãnh đạo, tham mưu, công tác.

5. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, phụ trách.

6. Tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng phải có tác dụng nêu gương.

7. Ưu tiên xét khen thưởng các danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua đầu năm, có sáng kiến kinh nghiệm, có giải pháp tích cực để đem lại hiệu quả, năng suất trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị. Có đủ hồ sơ khen thưởng và nộp đúng thời gian theo quy định.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 3. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- Công nhận “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua các Hợp tác xã.

- Công nhận “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” đối với các phòng, đơn vị thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

- “Lao động tiên tiến”

Điều 4. Hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân

- Giấy khen của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

- Đối với các hình thức khen thưởng cao hơn: Thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Hình thức khen thưởng được xét tặng khi kết thúc năm công tác, kết thúc một chuyên đề thi đua hoặc một đợt thi đua, khen đột xuất, khen phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét và công nhận danh hiệu thi đua cho cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét công nhận hàng năm cho cá

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; quy định của đơn vị, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần được điều trị, điều dưỡng theo kết luận của các cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Cá nhân được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Cá nhân được cử đi học từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

đ) Phụ nữ nghỉ thai sản theo quy định của pháp luật về chế độ nghỉ thai sản vẫn được tính để xem xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

e) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

f) Cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định nhưng phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái.

g) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp:

- Mới tuyển dụng dưới 06 tháng;
- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét công nhận cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác, được Hội đồng sáng kiến Liên minh Hợp tác xã tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền công nhận; hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét và công nhận danh hiệu thi đua “Tập thể lao động xuất sắc”; “Tập thể lao động tiên tiến”; “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

a) Đối tượng xét tặng: Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

b) Tiêu chuẩn xét tặng: Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

a) Đối tượng xét tặng: Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

b) Tiêu chuẩn xét tặng: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Danh hiệu “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

a) Đối tượng xét tặng: Các đơn vị tham gia Khôi thi đua các Hợp tác xã do Liên minh Hợp tác xã tỉnh thành lập.

b) Tiêu chuẩn xét tặng: Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Được các đơn vị trong Khôi thi đua bình chọn, đề xuất và chấm điểm thi đua đạt xuất sắc.
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Nội bộ đơn vị đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Điều 7. Tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân

1. Giấy khen của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh tặng cho tập thể và cá nhân (thành tích tổng kết năm) đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Đối với tập thể

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trở lên (cụ thể: thực hiện các nhiệm vụ: báo cáo định kỳ, đột xuất không chậm trễ; thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý văn bản không để hồ sơ trễ hạn; kết quả thực hiện nhiệm vụ đạt và vượt chỉ tiêu được giao).

b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua;

c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; đấu tranh phòng, chống các tội phạm.

d) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

đ) Không có công chức, viên chức, người lao động vi phạm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng – nơi được cơ quan cử đi học tập.

1.2. Đối với cá nhân

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên, đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; tham mưu công việc không trễ thời gian do Lãnh đạo hoặc cấp trên yêu cầu, không bỏ sót nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý văn bản trong thực thi công vụ; không để hồ sơ trên phần mềm quản lý văn bản bị trễ hạn; có tinh thần kỷ luật cao, có trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công; thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân.

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương;

c) Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học.

d) Trong năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

đ) Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào của cơ quan, công đoàn.

2. Giấy khen của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh tặng cho tập thể và cá nhân (thành tích theo đột hoặc chuyên đề) đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét, lựa chọn trong phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích đột xuất.

Điều 8. Các hình thức công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác

Ngoài các hình thức trên, các hình thức có thành tích cao hơn thì tùy cấp độ thành tích đạt được theo tiêu chuẩn, Hội đồng thi đua – khen thưởng Liên minh Hợp tác xã tỉnh xem xét đề nghị Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Chương III

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, HỒ SƠ THỦ TỤC, THỜI GIAN XÉT ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 9. Thẩm quyền quyết định công nhận

1. Hội đồng thi đua – khen thưởng Liên minh Hợp tác xã tỉnh xét và đề nghị Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh trình Ban Thường vụ ban hành Quyết định tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với các tập thể, cá nhân được quy định tại Điều 1 Quy chế này.

2. Hội đồng thi đua – khen thưởng Liên minh Hợp tác xã tỉnh xét và đề nghị Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh quyết định:

a) Công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

b) Công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

c) Công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến” cho các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh; công nhận “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đối với các đơn vị thuộc Khối thi đua các Hợp tác xã.

Điều 10. Bình xét khen thưởng

1. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động hàng năm và quy định tại Quy chế này, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì họp bình bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị mình theo quy định.

2. Cá nhân, tập thể có đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ngay từ đầu năm mới được xét thi đua. Riêng đối với danh hiệu “Chiến sỹ thi đua” các cấp phải căn cứ vào đề tài sáng kiến và được công nhận của Hội đồng sáng kiến cơ sở, Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh mới xét đề nghị.

Điều 11. Thủ tục, hồ sơ đề nghị (bao gồm các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng)

Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được lập 02 bộ (bản chính), gồm có:

1. Tờ trình của đơn vị (kèm theo danh sách) đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (theo mẫu số 01 và 02).

3. Biên bản (hoặc trích Biên bản) họp xét thi đua, khen thưởng của các phòng, đơn vị (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất).

4. Bản phô tô các Quyết định công nhận đề tài, sáng kiến đã được cấp có thẩm quyền công nhận (Đối với trường hợp công nhận “Chiến sỹ thi đua”).

5. Đối với các Hợp tác xã lĩnh vực phi nông nghiệp (Giao thông vận tải; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Xây dựng; Quỹ tín dụng nhân dân; Thương mại và dịch vụ...), ngoài các quy định tại khoản 1 Điều này phải có xác nhận thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, báo cáo kiểm toán nếu thuộc đối tượng kiểm toán, xác nhận đã đóng BHXH.

Điều 12. Thời gian trình hồ sơ

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thành viên, các Hợp tác xã tham gia Cụm thi đua Hợp tác xã thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bình xét thi đua – khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Quy chế này và gửi hồ sơ đề nghị xét thi đua - khen thưởng về Hội đồng thi đua – khen thưởng Liên minh Hợp tác xã tỉnh (Qua Văn phòng) trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Hồ sơ đề nghị đơn vị cấp trên khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (khen thưởng tổng kết năm): Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổng hợp trình cấp có thẩm quyền trước ngày 31/12 hàng năm.

3. Các trường hợp khen thưởng sơ kết, tổng kết các chương trình mục tiêu, khen thưởng chuyên đề gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng trước 10 ngày làm việc; trừ trường hợp khen thưởng đột xuất.

Chương IV

NGUỒN TRÍCH QUỸ KHEN THƯỞNG, MỨC CHI KHEN THƯỞNG

Điều 13. Nguồn kinh phí sử dụng cho công tác thi đua - khen thưởng

Kinh phí sử dụng để khen thưởng cho các tập thể, cá nhân được hình thành từ các nguồn sau:

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước;
- Nguồn hội phí do các Hợp tác xã, Quỹ Tín dụng nhân dân là đơn vị thành viên đóng góp theo quy định;
- Nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 14. Nội dung chi, mức chi cho công tác thi đua - khen thưởng

1. Chi in ấn giấy chứng nhận, giấy khen; khung giấy khen, bằng khen;
2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho tập thể, cá nhân.
3. Mức chi tiền khen thưởng: Căn cứ vào nguồn kinh phí của đơn vị hàng năm, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã quyết định mức chi tiền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, nhưng không được vượt mức chi khen thưởng của Luật thi đua, khen thưởng quy định.

Điều 15. Nguyên tắc chi tiền thưởng

1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt được nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì được nhận mức tiền thưởng cao nhất.
2. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt được nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.
3. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được áp dụng thực hiện trong nội bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến khoa học cơ sở, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các Hợp tác xã thành viên và tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị gửi ý kiến bằng văn bản về Liên minh Hợp tác xã tỉnh (qua Văn Phòng) để tổng hợp chung, báo cáo Thường trực xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.
3. Giao Văn phòng Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy chế này./.